TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/DS-ST

Ngày: 15/9/2025

"*V/v Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản"*.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nghiêm Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nông Văn Điển,

2/ Ông Cao Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đàng Sỹ Hiến, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 175/2025/TLST-DS ngày 19 tháng 6 năm 2025 về *"Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/QĐST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1961, căn cước công dân số 001161020480; địa chỉ: Số 29, Nguyễn Trãi, thôn 6, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị D, sinh năm 1966, căn cước công dân số 042166003624; địa chỉ: Thôn 5, xã Đ (tổ dân phố 5, thị trấn M, huyện Đ cũ), tỉnh Lâm Đồng.

(Bà P vắng mặt có đơn xin xét xử văng mặt, bà D vắng mặt lần hai không lý do)

NỘI D VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện và lời khai có trong hồ sơ nguyên đơn trình bày:* Ngày 08/02/2024 bà P có cho bà D vay số tiền 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*). Khi vay hai bên thỏa thuận miệng với nhau về tiền lãi, hẹn 55 ngày sau sẽ trả nhưng hết thời hạn trên bà D vẫn không trả. Bà P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà D có trách nhiệm trả cho bà P số tiền 30.000.000đ (*ba mươi triệu đồng*) gốc vay và tiền lãi phát sinh tính từ ngày vay 08/02/2024 đến 15/9/2025 là 19 tháng 07 ngày với mức lãi 0.83%/tháng. Cụ thể: 30.000.000đ x 0,83% x 19 tháng 07 ngày = 4.789.000đ

(*bốn triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng*). Tổng số tiền bà P yêu cầu bà D trả là 34.789.000 (*ba mươi bốn triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng)*; gồm 30.000.000đ tiền gốc vay, 4.789.000đ tiền lãi. Bà P yêu cầu bà D phải tiếp tục chịu lãi suất đối với số nợ gốc còn lại cho đến khi trả xong nợ gốc.

** Bị đơn bà Lê Thị D: Bà D* đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, triệu tập để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 30/7/2025 và 22/8/2025, nhưng bà D không đến làm việc và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của mình. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn bà Lê Thị D.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*

Về thẩm quyền giải quyết: bà P khởi kiện bà D yêu cầu tòa án giải quyết tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản, bà D có địa chỉ cư trú tại: thôn 5, xã Đạ Huoai (tổ dân phố 5, thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai cũ), tỉnh Lâm Đồng, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự tòa án xác định đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng là phù hợp.

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng đầy đủ, phiên tòa được tiến hành đúng trình tự, thủ tục, người tham gia tố tụng đúng thành phần. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn. Không kiến nghị khắc phục, bổ sung các thủ tục tố tụng.

Về nội D vụ án: Các tài liệu chứng cứ được Hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Nguyên đơn bà P khởi kiện bị đơn bà D yêu cầu tòa án giải quyết tranh chấp

về hợp đồng dân sự vay tài sản, bà D có địa chỉ cư trú tại: thôn 5, xã Đ (tổ dân phố 5, thị trấn M, huyện Đ cũ), tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lâm Đồng.

Qua quá trình tố tụng: bị đơn bà D đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về pháp luật áp dụng: giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn được xác lập ngày 08/02/2024 nên áp dụng quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 và các văn bản quy phạm pháp luật chi tiết để giải quyết.

[3] Về nội D vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà P:

+ Về tiền gốc vay: nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền 30.000.000đ tiền gốc vay, chứng cứ nguyên đơn cung cấp là giấy vay tiền ngày 08/02/2024 có chữ ký xác nhận của bị đơn; trả nợ theo hình thức trả góp, trả hết trong thời hạn 55 ngày tính từ ngày vay (08/02/2024), thời hạn cuối cùng trả nợ gốc và lãi là ngày 02/4/2024; hết thời hạn cho vay bị đơn vẫn chưa trả nợ cho nguyên đơn. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn đến Tòa án làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa sơ thẩm, tuy nhiên bị đơn vắng mặt không có lý do. Bị đơn cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Như vậy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chứng minh nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả 30.000.000đ tiền gốc vay là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Về lãi: nguyên đơn trình bày khi cho vay hai bên thỏa thuận lãi bằng miệng và yêu cầu Tòa án tính lãi từ ngày vay 08/02/2024 đến 15/9/2025 là 19 tháng 07 ngày với mức lãi 0.83%/tháng. Theo giấy vay tiền ngày 08/02/2024 khi các bên xác lập giấy vay tiền không xác định rõ lãi suất mà bên vay phải trả, mức lãi suất mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự; lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn cho phép các bên thỏa thuận về lãi suất cho vay (*20%/năm*) là 10%/năm tương ứng 0,83%/tháng.

Về thời gian tính lãi: nguyên đơn xác nhận bị đơn chưa trả tiền lãi vay, trong quá trình thụ lý bị đơn không có ý kiến trình bày về việc trả lãi cho nguyên đơn, như vậy thời gian tính lãi được xác định từ ngày vay 08/02/2024 đến 15/9/2025 là 19 tháng 07 ngày là phù hợp. Cụ thể: 30.000.000đ x 0,83% x 19 tháng 07 ngày = 4.789.000đ (*bốn triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng*). Bị đơn phải tiếp tục trả lãi trên số dư nợ gốc là phù hợp với quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn tổng số tiền là 34.789.000đ (*ba mươi bốn triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng*) gồm gốc là 30.000.000đ; lãi là 4.789.000đ là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Lâm Đồng về phần thủ tục tố tụng cũng như về nội D vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị P đối với bị đơn bà Lê Thị D.

Buộc bà Lê Thị D có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị P số tiền 34.789.000đ (*ba mươi bốn triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng*) gồm gốc vay là 30.000.000đ; lãi là 4.789.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Bà Lê Thị D phải chịu 1.739.450đ (*một triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành

án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Anh Tuấn – Nông Văn Điển Nghiêm Văn Hải

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 5 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng – Phòng THADS khu vực 5;
- Các đương sự;
- Lưu HS, THA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nghiêm Văn Hải